

Số: 3322/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 31 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, 53, 54, 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1814/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Ông Trần Hữu Ch, sinh năm 1974

Hộ khẩu thường trú: Hòa Bắc, Đại Nghĩa, Đại Lộc, Quảng Nam.

Địa chỉ: Số 16 đường Đào X, tổ 2, khu phố 1, phường X, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

và Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1982

Hộ khẩu thường trú: Bối Khê, Bãi Sậy, Ân Thi, Hưng Yên.

Địa chỉ: Số 16 đường Đào X, tổ 2, khu phố 1, phường X, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022, người yêu cầu đã tự nguyện thỏa thuận như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hữu Ch và Bà Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Hai bên tự xác định không có.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trần Hữu Ch và Bà Nguyễn Thị D phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành

ngày **23 tháng 8 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hữu Ch và Bà Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 23, ngày 18/3/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam).

1.2 Về con chung: Không có.

1.3 Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 Về lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng Ông Trần Hữu Ch và Bà Nguyễn Thị D chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0027990 ngày 12/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Hữu Ch và Bà Nguyễn Thị D đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Người yêu cầu;
- Cơ quan **thực hiện việc ĐKKH**;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Loan